

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 16/9/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Quang

Ông Hứa Quang Hồng

- **Thư ký phiên toà:** Ông Thiều Sỹ Vững - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà:** Bà Phàng Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2025 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Y Phu N, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 26/8/2003; Nơi sinh tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; CCCD số: 066203013003, cấp ngày 31 tháng 5 năm 2021; Nơi cư trú: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là Buôn M, xã K, tỉnh Đắk Lắk); Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Cha: Ông Y Jon A (chết); Mẹ: H Puh N1, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Tiền án: Ngày 16/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong án ngày 03/01/2025. Ngày 22/5/2025, Y P tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 25/5/2025 đến ngày 10/9/2025, tại Phân trại tạm giam khu vực 9 - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Y Tơ M; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/12/1996; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; CCCD số: 066096024301, cấp ngày 16 tháng 10 năm 2022; Nơi cư trú: Buôn M, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là Buôn M, xã K, tỉnh Đắk Lắk); Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 5/12; Cha: Ông Y Hnon N2, sinh năm 1975; Mẹ: H Liu Mlô, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 03 em, bị cáo là con đầu; Vợ: H Mi N3, sinh năm: 1997 (đã ly hôn năm 2016); Con: H Zen Ni N4, sinh năm: 2015 (là con chung với H Mi N3); Vợ: H Wen Krông, sinh năm 1997 (sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn); Con: H Diệu K, sinh năm: 2025 (là con chung với H Wen Krông, nhưng chưa đăng ký khai sinh);

Nhân thân: Ngày 31/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Búk xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt chung là 02 năm 09 tháng tù. Ngày 05/10/2022 chấp hành xong án phạt tù, đã được xóa án tích. Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 25/5/2025 đến ngày 10/9/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực 9 - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Đỗ Đức H, sinh năm 1977. Có mặt;

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường C, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1987. Vắng mặt;

Địa chỉ: Buôn E, xã C, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Bùi Văn B, sinh năm 1991. Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

3. Cháu Bùi Lương Ánh T1, sinh năm 2014. Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

Người giám hộ: Anh Bùi Văn B, sinh năm 1991. Vắng mặt;

4. Chị H Wen K1, sinh năm 1997. Có mặt;

Địa chỉ: Buôn M, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y Phu N và Y Tơ M là người nghiện ma túy, do cần tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày

22/5/2025, Y T2 điều khiển xe mô tô Vision, biển số 47F1-661.30 chở Y P đến khu vực rẫy của ông Đỗ Đức H tại buôn E, xã C, tỉnh Đắk Lắk để trộm cắp. Tại đây, Y P và Y T2 đã vác trộm 06 bao đựng quả chanh dây đang để trên moóc xe cày trong rẫy của ông H rồi đem cất giấu cách đó khoảng 300 mét. Đến khoảng 01 giờ ngày 23/5/2025, Y P điều khiển xe mô tô biển số 47F1-661.30 chở 01 bao trái chanh dây trọng lượng 43kg trên đến điểm thu mua của chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1987, tại buôn E, xã C, tỉnh Đắk Lắk bán được số tiền là 430.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 23/5/2025, Y P và Y T2 sang 05 bao chanh dây còn lại thành 07 bao xác rắn khác nhằm tránh bị phát hiện. Sau đó, Y P chở 02 bao đến điểm thu mua của nhà anh Bùi Văn B, tại thôn E, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn E, xã E, tỉnh Đắk Lắk) để bán và cân nặng 53kg, được số tiền 590.000 đồng. Y P và Y T2 sử dụng 460.000 đồng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân. Sau đó, Y P điều khiển xe mô tô quay lại vị trí cất giấu để tiếp tục lấy quả chanh dây đi bán thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Y P đã giao nộp số tiền 560.000 đồng cho cơ quan Công an. Sau đó, Công an đã triệu tập Y T2 đến làm việc, thì Y T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận định giá tài sản số: 12/KL-HĐĐGTS, ngày 24 tháng 5 năm 2025, của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện K, kết luận: 06 bao xác rắn chứa quả chanh dây có tổng trọng lượng 245kg, thời điểm định giá ngày 22 tháng 5 năm 2025 có giá là 2.695.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS, ngày 27/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk truy tố các bị cáo Y Phu N và Y Tơ M về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Y Phu N và Y Tơ M về tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Y Phu N và Y Tơ M được áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Y Phu N áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử: Bị cáo Y Phu N từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù; Bị cáo Y Tơ M từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù;

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo Y Phu N và Y Tơ M đã khai nhận đã có hành vi trộm cắp tài sản là 245kg quả chanh dây của anh Đỗ Đức H, thời điểm định giá ngày 22 tháng 5 năm 2025 có giá là 2.695.000 đồng. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại Điều luật này quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội. Các bị cáo đều đã từng bị kết án về các hành vi trộm cắp tài sản, tội tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó bị cáo Y P chưa được xóa án tích nhưng không sửa đổi mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản phạm tội có giá trị không lớn, các bị cáo có trình độ học vấn thấp, được người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Y Phu N thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Y Phu N và Y Tơ M, Công an xã E (nay là công an xã C) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với mức phạt 1.500.000 đồng/người, các bị cáo đã nộp phạt theo quy định nên không xử lý tại vụ án này.

Đối với bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Bùi Văn B và cháu Bùi Thị Ánh T3 đã mua chanh dây của Y Phu N nhưng không biết là tài sản do Y P phạm tội mà có, nên không xử lý.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đỗ Đức H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Bùi Văn B không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã trả lại 245kg quả chanh dây cho ông Đỗ Đức H; trả lại xe mô tô biển số 47F1-661.30 cho bà H Wen Krông là các chủ sở hữu.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 560.000 đồng là tiền các bị cáo phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy 06 vỏ bao xác rắn nhiều màu sắc đã qua sử dụng; 01 dây rằn màu đỏ cột, buộc hàng hoá;

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Y Phu N và Y Tơ M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Y Phu N 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Y Tơ M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 25/5/2025.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại ông Đỗ Đức H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Bùi Văn B không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã trả lại 245kg quả chanh dây cho ông Đỗ Đức H; trả lại xe mô tô biển số 47F1-661.30 cho bà H Wen Krông là các chủ sở hữu. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 560.000 đồng là tiền các bị cáo phạm tội mà có; tịch thu tiêu hủy 06 vỏ bao xác rắn nhiều màu sắc đã qua sử dụng; 01 dây rắn màu đỏ cột, buộc hàng hoá;

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Y Phu N và Y Tư M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Y Phu N và Y Tư M, bị hại Đỗ Đức H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan H Wen Krông có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự; **Nguyễn Thanh Long**
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa